

QUỐC HỘI KHÓA XIV
ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
TỈNH GIA LAI

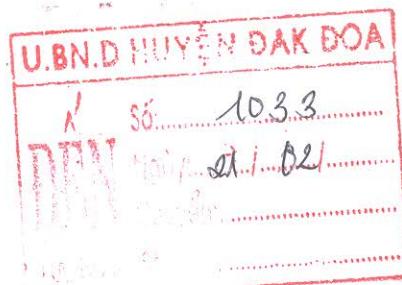
Số: 91 /ĐĐBQH-VP

V/v Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Gia Lai, ngày 13 tháng 02 năm 2017

Kính gửi:



- Thường trực Tỉnh ủy Gia Lai;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh Gia Lai;
- Thường trực HĐND, UBND và UBMTTQVN các huyện, thị xã, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Báo Gia Lai, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện, thị xã, thành phố.

Tại kỳ họp thứ hai, Quốc hội khóa XIV, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai tổng hợp các ý kiến, kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, chỉ đạo.

Đến nay, Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh nhận công văn của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trả lời kiến nghị cử tri tỉnh Gia Lai, cụ thể:

1- Công văn số 112/BNN-KH ngày 05/01/2017, về việc:

"Sản xuất và đời sống của nhân dân còn nhiều khó khăn, khi mất mùa thì được giá nhưng khi được mùa thì lại mất giá, có năm cả mất giá và mất mùa; mặt khác, giá cả vật tư đầu vào của sản xuất tăng nhưng giá nông sản hạ thấp, người dân phải tự gánh chịu; đề nghị Chính phủ nghiên cứu, có chính sách hỗ trợ nông dân giảm bớt thiệt hại."

2- Công văn số 188/BNN-KH ngày 09/01/2017, về việc:

"Đề nghị Bộ trinh Chính phủ quan tâm, sớm đầu tư đập thủy lợi Tàu Đầu (huyện Đak Po, tỉnh Gia Lai); nhân dân mong chờ Chính phủ sớm triển khai xây dựng công trình. Hiện nay, nhân dân địa phương chủ yếu làm hoa màu, với sản lượng khoảng 250 tấn rau quả/ngày nhưng địa bàn rất thiếu nước, mực nước ngầm tụt giảm, nếu không sớm đầu tư không những thiếu nước sản xuất mà nước sinh hoạt của nhân dân cũng thiếu."

3- Công văn số 189/BNN-KH ngày 09/01/2017, về việc:

"Đề nghị Bộ trinh Chính phủ bổ sung vốn để xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kênh mương nội đồng nhằm phát huy hiệu quả của công trình thủy lợi Ia Mlah."

4- Công văn số 316/BNN-KH ngày 11/01/2017, về việc:

"Cử tri phản ánh giá vật tư đầu vào của sản xuất tăng nhưng giá nông sản thấp, người dân phải tự gánh chịu; đề nghị Chính phủ nghiên cứu, có chính sách hỗ trợ nông dân giảm bớt thiệt hại."

5- Công văn số 328/BNN-TCLN ngày 11/01/2017, về việc:

"Cử tri cho rằng, tình trạng khai thác gỗ rừng tự nhiên trái pháp luật trong những năm qua gia tăng là do phương tiện cưa lốc máy; đề nghị Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo việc quản lý loại phương tiện này nhằm góp phần ngăn chặn nạn phá rừng trái pháp luật, thực hiện tốt pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên của Chính phủ."

6- Công văn số 330/BNN-TCLN ngày 11/01/2017, về việc:

"Công tác giữ rừng, bảo vệ rừng là hết sức quan trọng. Tuy nhiên, hiện nay chính sách giao khoán, bảo vệ rừng còn nhiều bất hợp lý. Đề nghị Chính phủ chỉ đạo tổng kết việc thực hiện, để ban hành chính sách phù hợp nhằm tạo điều kiện cho người dân tích cực thực hiện quản lý, chăm sóc, bảo vệ rừng."

7- Công văn số 454/BNN-TCTL ngày 13/01/2017, về việc:

"Tình hình sản xuất lúa nước ở miền núi còn nhiều khó khăn, chi phí cao và giá lúa thấp nên nông dân bỏ ruộng. Đề nghị Chính phủ có chính sách miễn, giảm thủy lợi phí cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số để khuyến khích người dân canh tác lúa nước."

8- Công văn số 710/BNN-TT ngày 19/01/2017, về việc:

"Đề nghị Chính phủ có giải pháp hỗ trợ ngành cao su vượt qua khó khăn hiện nay nhằm ổn định sản xuất, đời sống của công nhân, lao động, đặc biệt là lao động người dân tộc thiểu số khu vực biên giới."

9- Công văn số 712/BNN-TCTL ngày 19/01/2017, về việc:

"Cử tri đề nghị Bộ quan tâm tiếp tục đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi lớn và vừa trên địa bàn tỉnh Gia Lai nhằm bảo đảm chủ động nguồn nước tưới cho cây trồng, nâng cao hiệu quả sản xuất nông nghiệp."

10- Công văn số 802/BNN-KH ngày 23/01/2017, về việc:

"Việc đầu tư cho nông nghiệp, nông dân và nông thôn hiện nay chưa hiệu quả; đề nghị Chính phủ có hướng khắc phục để đầu tư mang lại hiệu quả cho nhân dân. Nông dân đóng nhiều khoản thuế, phí; vật tư sản xuất nông nghiệp đầu vào cao, song sản phẩm đầu ra giá cả thấp, việc tiêu thụ nông sản còn nhiều khó khăn."

11- Công văn số 813/BNN-TCTL ngày 23/01/2017, về việc:

"Vừa qua, tình hình hạn hán nghiêm trọng làm người dân trên địa bàn tỉnh Gia Lai thiệt hại lớn diện tích cây trồng và sản lượng (cà phê, hồ tiêu, lúa, bắp, sắn...); đề nghị Chính phủ sớm có chính sách hỗ trợ người dân bị thiệt hại để khôi phục sản xuất."

12- Công văn số 984/BNN-VPDP ngày 03/02/2017, về việc:

"Cử tri cho rằng, công tác xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Gia Lai triển khai còn chậm, số xã đạt chuẩn nông thôn mới còn ít; đề nghị Chính phủ tăng kinh phí đầu tư xây dựng nông thôn mới cho tỉnh Gia Lai."

13- Công văn số 992/BNN-VPDP ngày 03/02/2017, về việc:

"Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới còn nhiều khó khăn, bất cập, đặc biệt đối với các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số đặc biệt khó khăn. Cử tri đề nghị Bộ trinh Chính phủ tăng nguồn vốn đầu

tư cho các huyện, xã điểm xây dựng nông thôn mới, để các địa phương hoàn thành chương trình theo lộ trình đã định."

14- Công văn số 1000/BNN-VPDP ngày 03/02/2017, về việc:

"Đề nghị Bộ trinh Chính phủ xem xét có mức đầu tư cao hơn cho huyện điểm, xã đặc biệt khó khăn, để huyện tập trung đầu tư cuốn chiếu, hoàn thành chương trình xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, xem xét điều chỉnh tiêu chí 19 (tiêu chí về an ninh quốc phòng), vì đây là tiêu chí động, năm nay thực hiện tốt nhưng sang năm chưa chắc đã thực hiện tốt; do vậy, cần nghiên cứu sửa đổi tiêu chí này."

15- Công văn số 1041/BNN-KTHT ngày 06/02/2017, về việc:

"Sản xuất nông nghiệp và tiêu thụ nông sản ở Tây Nguyên nói chung và Gia Lai nói riêng hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn nên ảnh hưởng đến đời sống của người dân. Đề nghị Chính phủ có giải pháp căn cơ hơn để hỗ trợ cho đồng bào Tây Nguyên sản xuất hiệu quả, cải thiện đời sống, xóa đói, giảm nghèo."

(Kèm theo bản sao 15 công văn).

Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai thông báo để Quý cơ quan nghiên cứu trong quá trình triển khai thực hiện chính sách, pháp luật và phổ biến cho cử tri biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các vị ĐBQH khoá XIV (tỉnh Gia Lai);
- Lãnh đạo Văn phòng Đoàn;
- Lưu VPĐDBQH.

**TM. ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI
KT. TRƯỞNG ĐOÀN
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**



Đinh Duy Vượt

Số: 112 /BNN-KH
V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, Gia Lai

Hà Nội, ngày 05 tháng 1 năm 2017

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI	
Số: 59	
ĐẾN Ngày: 18/01/2017	
Chuyển:	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri
Lưu hồ sơ số:	tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Gia Lai, xin được trả lời như sau:

Kính gửi: - Đoàn ĐBQH tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, Gia Lai
- Ban Dân nguyện-Uỷ ban Thường vụ Quốc hội
- Uỷ ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (câu số 07):

Sản xuất và đời sống nông dân còn nhiều khó khăn, khi mất mùa thì được giá nhưng khi được mùa lại mất giá, có năm cả mất giá và mất mùa. Cử tri đề nghị Nhà nước cần có những giải pháp để giúp người nông dân giảm thiểu tác động xấu trên.

TRẢ LỜI:

Trong thời gian vừa qua, tình trạng mất mùa thì được giá, được mùa mất giá tái diễn trên các mặt hàng nông sản. Nguyên nhân trực tiếp của tình trạng này là sản xuất thiếu căn cơ, bài bản xuất phát từ tiềm năng lợi thế và quy hoạch sản xuất nông nghiệp cụ thể cho từng đối tượng trên địa bàn; thiếu tính toán cân đối cung cầu và năng lực bảo quản, chế biến còn thấp. Tình trạng kém hiệu quả trong một số lĩnh vực có nguyên nhân sâu xa từ cấu trúc của nền nông nghiệp.

Để khắc phục tình trạng này và giúp người nông dân sản xuất ổn định, tăng thu nhập, nâng cao mức sống; Chính phủ đã nhất quán chủ trương chỉ đạo Bộ Nông nghiệp và PTNT, các Bộ ngành và các địa phương khẩn trương, quyết liệt triển khai thực hiện tái cơ cấu nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới theo Quyết định 899/QĐ-TTg. Các nhiệm vụ trọng tâm được Thủ tướng Chính phủ giao tại Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 06/10/2015 gồm:

- Tăng cường tuyên truyền, quán triệt đến các cấp, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người dân về quan điểm, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện tái cơ cấu ngành Nông nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, sự đồng thuận và quyết tâm cao để đưa nông nghiệp lên sản xuất hàng hóa quy mô lớn, chất lượng và giá trị gia tăng cao.

- Đổi mới tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu thụ giữa nông dân, hợp tác xã, tổ hợp tác với doanh nghiệp; trong đó doanh nghiệp giữ vai trò nòng cốt.

- Tăng cường nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học công nghệ tạo đột phá về năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi và giá trị gia tăng của sản phẩm; ưu tiên ứng dụng công nghệ cao, các giải pháp khoa học công nghệ tiên tiến; xây dựng mô hình mẫu với từng ngành để nhân ra diện rộng.

- Xây dựng chương trình đầy mạnh nghiên cứu thông tin thị trường, đặc biệt là các thông tin về các cam kết thương mại mà Việt Nam đã tham gia, những cơ hội và thách thức để doanh nghiệp và người dân biết, nâng cao năng lực cạnh tranh, đồng thời phát triển thị trường và bảo vệ hợp lý sản xuất trong nước.

- Tiếp tục đào tạo nghề cho lao động nông thôn, tăng cường trí thức trẻ cho hợp tác xã nông nghiệp.

- Các địa phương chủ động triển khai thực hiện hiệu quả Đề án: phê duyệt, rà soát Đề án (kế hoạch hành động) tái cơ cấu ngành; thành lập Ban chỉ đạo liên ngành tái cơ cấu nông nghiệp từ tỉnh đến cấp xã; rà soát qui hoạch sản xuất các sản phẩm chủ lực của địa phương và ưu tiên nguồn lực thực hiện; nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả; tăng cường công tác quản lý giống và vật tư nông nghiệp...

- Các Bộ ngành rà soát, hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách hỗ trợ tái cơ cấu nông nghiệp; tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chính sách và cơ chế huy động, phân bổ nguồn lực để thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu trong giai đoạn 2016-2020.

Bộ Nông nghiệp và PTNT xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh để trả lời cử tri./.

Noi nhận:

- Nhu trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Vụ Dân nguyện (VPQH);
- Vụ Tổng hợp (VPCP);
- VP Bộ (phòng TH);
- Lưu VT, Vụ KH. (45)



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 188 /BNN-KH

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh
Gia Lai

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2017

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI

Số:.....	60
ĐẾN Ngày:	12/01/2017
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (Câu số 100)

Đề nghị Bộ trình Chính phủ quan tâm, sớm đầu tư đập thủy lợi Tàu Dầu (huyện Đak Pơ, tỉnh Gia Lai); nhân dân mong chờ Chính phủ sớm triển khai xây dựng công trình. Hiện nay, nhân dân địa phương chủ yếu làm hoa màu, với sản lượng khoảng 250 tấn rau quả/ngày nhưng địa bàn rất thiếu nước, mực nước ngầm tụt giảm, nếu không sớm đầu tư không những thiếu nước sản xuất mà nước sinh hoạt của nhân dân cũng thiếu.

TRẢ LỜI

Dự án hồ chứa nước Tàu Dầu, tỉnh Gia Lai đã được Bộ Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh giai đoạn 2016-2020 (Tờ trình số 39/TTr-BTNMT ngày 29/8/2016); Bộ Nông nghiệp và PTNT đã có ý kiến đồng thuận việc đầu tư dự án tại văn bản số 8274/BNN-TCTL ngày 30/9/2016. Hiện nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường đang hoàn thiện lại danh mục dự án đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh theo ý kiến góp ý của các Bộ, ngành liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục dự án đầu tư, Bộ Tài nguyên và Môi trường (là chủ Chương trình mục tiêu ứng phó với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh) sẽ hướng dẫn tỉnh Gia Lai triển khai thực hiện dự án theo quy định.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH (12).



Hoàng Văn Thắng

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 189 /BNN-KH

V/v trả lời kiến nghị của cử tri tỉnh
Gia Lai

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI	
Số:	61
ĐẾN Ngày:	12/01/2017
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	Bộ Nông

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (Câu số 103)

Đề nghị Bộ trinh Chính phủ bổ sung vốn để xây dựng hoàn chỉnh hệ thống kênh mương nội đồng nhằm phát huy hiệu quả của công trình thủy lợi IaMlah.

TRẢ LỜI

Dự án Hồ chứa nước IaMlah, tỉnh Gia Lai được Bộ Nông nghiệp và PTNT phê duyệt (điều chỉnh) tại Quyết định số 1983/QĐ-BNN-XD ngày 15/7/2009 với tổng mức đầu tư 723,993 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ. Trong đó: Hợp phần công trình đầu mối, hệ thống kênh chính và kênh cấp I có $F_{tươi} > 150$ ha do Bộ Nông nghiệp và PTNT quản lý đầu tư đã hoàn thành năm 2013; Hợp phần đền bù giải phóng mặt bằng, di dân tái định cư và hệ thống kênh cấp I có $F_{tươi} < 150$ ha; kênh nội đồng; khai hoang xây dựng đồng ruộng (giá trị 225,397 tỷ đồng) Chính phủ bố trí vốn trực tiếp cho tỉnh Gia Lai thực hiện (không bố trí vốn qua Bộ Nông nghiệp và PTNT).

Việc tiếp tục bố trí vốn để hoàn chỉnh hệ thống kênh mương nội đồng hồ chứa nước IaMlah nhằm phát huy hiệu quả của công trình là cần thiết. Tuy nhiên theo Nghị quyết số 726/NQ-UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì đối với phần kênh có $F_{tươi} < 150$ ha thuộc dự án hồ chứa nước IaMlah không được phép tiếp tục bố trí vốn trái phiếu Chính phủ để thực hiện.

Hiện nay, một phần kênh mương nội đồng của công trình đã được Bộ Nông nghiệp và PTNT đưa vào đầu tư trong hợp phần Nâng cấp cơ sở hạ tầng khu vực công trình thủy lợi IaMlah (giá trị 104,89 tỷ đồng) thuộc dự án Phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn phục vụ sản xuất cho các tỉnh Tây Nguyên, vay vốn ADB. Đối với phần kênh mương nội đồng còn lại đề nghị Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai trao đổi với UBND tỉnh Gia Lai, ưu tiên bố trí vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 của Tỉnh hoặc huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời kiến nghị của cử tri./.

* **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, KH (12).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Trung Văn Thắng

**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 316 /BNN-KH
V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tỉnh Gia Lai.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- VĂN PHÒNG ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI
Số: 87
ĐẾN Ngày: 16/01/2017
Chuyển:
Lưu hồ sơ số: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri
tỉnh Gia Lai, xin được trả lời như sau
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
 - Ban Dân nguyện thuộc Ủy ban thường vụ Quốc hội;
 - Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (Câu số 8)

Cử tri phản ánh giá vật tư đầu vào của sản xuất tăng nhưng giá nông sản thấp, người dân phải tự gánh chịu; đề nghị Chính phủ nghiên cứu, có chính sách hỗ trợ nông dân giảm bớt thiệt hại.

TRẢ LỜI

Sản xuất nông nghiệp nước ta bị chi phối bởi nhiều yếu tố. Ngoài các yếu tố như thị trường giá cả vật tư nông nghiệp đầu vào, giá nông sản đầu ra, còn phụ thuộc vào thời tiết khí hậu, thiên tai, dịch bệnh. Những yếu tố này đã làm cho sản xuất nông nghiệp gặp rủi ro, đời sống nông dân khó khăn. Để ngăn chặn tình trạng vật tư giả, kém chất lượng, tạo điều kiện cho nông dân yên tâm sản xuất; thời gian qua, nhà nước đã có những giải pháp quan trọng như sau:

- Để kiềm chế việc tăng giá vật tư nông nghiệp, nhà nước đã triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý giá vật tư nông nghiệp, theo quy định tại Luật Giá, cụ thể là:

Các cấp, các ngành thường xuyên kiểm tra, kiểm soát giá bán vật tư nông nghiệp để ngăn chặn kịp thời tình trạng tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư lợi dụng đẩy giá bán lên cao để kiếm lời; các tổ chức, cá nhân kinh doanh vật tư nông nghiệp phải đăng ký giá bán với Bộ Tài chính. Đây là biện pháp hữu hiệu, hạn chế đẩy giá bán lên cao và tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp có cơ hội cạnh tranh, hạ giá bán vật tư, nông dân được mua vật tư đúng chất lượng, giá phù hợp.

Bộ Tài chính chỉ đạo sát sao các doanh nghiệp kinh doanh vật tư nông nghiệp phải thường xuyên thực hiện việc niêm yết giá bán vật tư hàng ngày ở các cửa hàng bán lẻ. Bộ Công Thương cùng với các tổ chức ngành hàng kịp thời thông báo tình hình giá cả nông sản và vật tư nông nghiệp trên các phương tiện thông tin đại chúng để nông dân có điều kiện chọn lựa những loại vật tư phù hợp và sản xuất những loại cây con có hiệu quả.

- Để nông dân yên tâm sản xuất, thời gian qua Bộ Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các địa phương triển khai thực hiện một số chính sách như: Chính sách hỗ trợ nuôi giữ giống gốc; trợ giá cước vận chuyển vật tư nông nghiệp đến vùng sâu, vùng xa tạo điều kiện cho đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất; hỗ trợ sản xuất giống gốc, giống đầu dòng theo Quyết định số 2194/QĐ-TTg ngày 25/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ; chính sách khuyến khích liên kết tiêu thụ sản phẩm theo Quyết định số 62/2013/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- VPQH (Vụ dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp);
- Văn phòng Bộ (Phòng TH);
- Lưu: VT, KH. (45)



**BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Số: 328 /BNN-TCLN

V/v trả lời kiến nghị của cử tri
tỉnh Gia Lai

VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI TỈNH GIA LAI	
Số:	143
ĐẾN Ngày:	02/02/2017
Chuyển:	
Lưu hồ sơ số:	

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 11 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai;
- Ban Dân nguyện của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhận được kiến nghị của cử tri tỉnh Gia Lai, xin được trả lời như sau:

NỘI DUNG KIẾN NGHỊ (Câu số 144)

Cử tri cho rằng, tình trạng khai thác gỗ rừng tự nhiên trái phép luật trong những năm vừa qua qua gia tăng là do phương tiện cưa lốc máy; đề nghị quản lý loại phương tiện này nhằm góp phần ngăn chặn nạn phá rừng trái phép luật, thực hiện tốt pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng và chủ trương đóng cửa rừng tự nhiên của Chính phủ.

TRẢ LỜI

Trước hết, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cảm ơn cử tri tỉnh Gia Lai đã quan tâm đến công tác quản lý, bảo vệ rừng. Vấn đề cử tri đề cập, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có ý kiến trả lời như sau:

Trong những năm qua, công tác quản lý, bảo vệ rừng nhận được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát và đầu tư có trọng tâm, trọng điểm; các cấp, các ngành từ Trung ương đến địa phương đã cùng vào cuộc, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm ngăn chặn tình trạng phá rừng, khai thác lâm sản trái phép; nhờ đó, số vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng giảm rõ rệt, năm 2014, cả nước đã xảy ra 23.649 vụ, năm 2015 xảy ra 20.116 vụ, năm 2016 xảy ra 19.389 vụ (trung bình hàng năm giảm từ 15 -20% về số vụ vi phạm).

Mặc dù vậy, tình trạng phá rừng, khai thác rừng trái phép vẫn diễn ra ở một số địa phương. Ở một số địa phương, cưa lốc (cưa xăng) là một trong những công cụ chủ yếu được các đối tượng khai thác lâm sản trái phép sử dụng.

Thực tế, cưa lốc là một công cụ sản xuất, là phương tiện hữu ích trong cuộc sống, giúp nâng cao hiệu suất, hiệu quả trong nhiều công việc hàng ngày của người dân; vì vậy, trên phạm vi toàn quốc, không thể có quy định cụ thể về

việc ban hành quy chế quy định về quản lý, sử dụng cưa lốc, cũng như các phương tiện, công cụ khác trong công tác bảo vệ rừng; Tuy nhiên, tùy từng địa phương, trước yêu cầu cần bảo vệ nghiêm ngặt đối với rừng tự nhiên, đặc biệt là rừng đặc dụng và phòng hộ, chính quyền địa phương có thể ban hành quy chế quy định về quản lý, sử dụng đối với cưa lốc, cũng như các phương tiện, công cụ khác. Thực tế, đã có nhiều địa phương ban hành và triển khai thực hiện quy chế về nội dung này, như tỉnh Bắc Kạn (Quyết định số 1718/QĐ-UBND ngày 19/10/2012 về Quy chế quản lý, sử dụng cưa xăng, phương tiện độ chế tại các Khu bảo tồn và Vườn Quốc gia trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn); huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình...;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Gia Lai để trả lời kiến nghị của cử tri./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng Nguyễn Xuân Cường (để b/c);
- VPQH (Vụ Dân nguyện);
- VPCP (Vụ Tổng hợp);
- VP Bộ (Phòng Tổng hợp);
- Lưu: VT, TCLN (11).

